DANH SÁCH
Học sinh đề nghị xét tuyển đào tạo trình độ đại học theo chế độ cử tuyển năm 2026 (GIÁO DỤC MẦM NON)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGD ĐT ngày /11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	HS trường	năm TN THPT	Kết quả học tập và rèn luyện		Họ tên bố hoặc mẹ, nơi thường trú	Nguyện vọng 1						Nguyện vọng 2						Điện thoại
								KQ rèn luyện 3 năm THPT	KQ học tập lớp 12		Ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp	Kết quả học tập THPT (Học bạ)				Ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp	Kết quả học tập THPT				
													Môn 1	Môn 2	Môn 3	Tổng điểm tổ hợp			Môn 1	Môn 2	Môn 3	Tổng điểm tổ hợp ĐKXT	
1	Chảo Hà Linh	05/10/2008	Nữ	Dao	Huổi Sâu, Mường Chà, Điện Biên	THPT Mường Chà	2026	T	T	Chảo Sủ Trình, Huổi Sâu, Mường Chà, Điện Biên	GD Mầm non	C04	8.6	7.5	8.3	**24.4**	SP Tiếng Anh	D01	7.5	8.6	8	**24.1**	0353680746
2	Giàng Thị Xày	03/10/2008	Nữ	Mông	Thôn Trung Gầu Bua, xã Sín Chải, tỉnh Điện Biên	THPT Tủa Chùa	2026	T	K	Giàng A Vảng, Thôn Trung Gầu Bua, Sín Chải, tỉnh Điện Biên	GD Mầm non	C03	7.5	8	8.6	**24.1**	GD Tiểu học	C00	8	8.6	7.7	**24.3**	0812634492
3	Lò Thị Vui	20/12/2006	Nữ	Thái	Bản Cộng, xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên	THPT Búng Lao	2024	T	K	Lò Văn Chung, Bản Cộng, xã Búng Lao, Điện Biên	GD Mầm non	C20	7.5	7.8	8.5	**23.8**	SP Mỹ thuật	V12	7.5	7.8		**15.3**	0397585204
4	Giàng Thị Hoa	29/10/2008	Nữ	Mông	Bản Háng Tầu, Mường Luân, Điện Biên	PTDTNT THPT Na Son	2026	T	K	Giàng A Chu, Bản Háng Tầu, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên	GD Mầm non	C03	8.2	7.9	7.6	**23.7**	SP Tin học	A00	8.2	8.4	7.5	**24.1**	0348129264
5	Vàng Thị Mỷ	01/06/2008	Nữ	Mông	Bản Háng Sua, Tìa Dình, Điện Biên	THPT Trần Can	2026	T	K	Vàng A Pó, Bản Háng Sua, Tìa Dình, Điện Biên	GD Mầm non	C03	7.1	7.7	8.8	**23.6**							0376362124

Tổng số 05 người./.